

Số: 07/BC-ĐHĐCĐ

Hà Nội, ngày 27 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO
CỦA BAN KIỂM SOÁT VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2023

Kính gửi: Đại hội đồng Cổ đông - Tổng Công ty cổ phần Công trình Viettel.

Căn cứ vào Luật Doanh nghiệp 59/2020/QH14 và các văn bản có liên quan;
Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Tổng Công ty;
Căn cứ Quy chế hoạt động và chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát.

Ban kiểm soát báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐ) về kết quả hoạt động năm 2022 và Kế hoạch hoạt động năm 2023 như sau:

PHẦN A: HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2022

PHẦN I: KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

I. Đánh giá chung kết quả hoạt động năm 2022

1) Tổ chức bộ máy và điều hành

1.1. Tổ chức bộ máy hoạt động

- Ban kiểm soát có 03 thành viên hoạt động chuyên trách, theo Nghị quyết số 060602/NQ-VCC-ĐHĐCĐ ngày 06/06/2020, như sau:

- | | | |
|-------------------------------|---------------------|------------------|
| 1) Ông: Ngô Quang Tuệ | - Cử nhân Tài chính | - Trưởng ban |
| 2) Ông: Phạm Hồng Quân | - Thạc sỹ Kế toán | - Kiểm soát viên |
| 3) Bà : Mai Thị Anh | - Cử nhân Kế toán | - Kiểm soát viên |

1.2. Công tác tổ chức các cuộc họp, điều hành

❖ Tổ chức các cuộc họp theo quy định:

- + Số cuộc họp trong năm: 04/04 cuộc họp theo quy định của pháp luật.
- + Nội dung các cuộc họp chủ yếu như: lập kế hoạch, đánh giá kết quả hoạt động, thảo luận theo chuyên đề, tìm nguyên nhân, nêu giải pháp thực hiện.

❖ Công tác điều hành:

- + Phân công nhiệm vụ theo chuyên môn, lĩnh vực và bám sát kế hoạch;
 - + Giám sát theo chuyên đề, phân tích, tìm gốc vấn đề, cảnh báo kịp thời;
 - + Đảm bảo tần suất kiểm tra giám sát theo đúng kế hoạch;
 - + Đi kiểm tra thực tế tối thiểu từ 2-4 đơn vị/quý (qua giám sát chuyên đề).
- ❖ Mục tiêu:
- + Hoạt động giám sát cần nhận diện nhanh, phân tích sâu, cảnh báo kịp thời.
 - + Ngăn ngừa rủi ro, nâng cao hiệu quả giám sát và thượng tôn Pháp luật.

b) Nội dung kết quả hoạt động

- Tổ chức các cuộc họp 04/04 cuộc: các cuộc họp đảm bảo về nội dung, đánh giá, giải pháp thực hiện, ý kiến đóng góp của các thành viên;
- Phân công, giao việc đến từng thành viên, có yêu cầu, kết quả, thời gian.
- Xây dựng, thực hiện giám sát kế hoạch hoạt động năm 2022 đã thông qua.

- Giám sát tuân thủ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ đối với HĐQT/BĐH: kết quả kinh doanh, tài chính, tổ chức mô hình, pháp lý đầu tư, đảm bảo mọi hoạt động phải thực hiện tuân thủ và thượng tôn pháp luật.

- Thẩm định Báo cáo tài chính riêng, hợp nhất trước và sau kiểm toán quý/6 tháng/năm; nhằm đánh giá bức tranh kinh doanh, tài chính thông qua các chỉ số hoạt động, hiệu quả và tài chính.

- Giám sát việc ban hành sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định của Tổng Công ty theo cấp thẩm quyền.

- Giám sát 06 chuyên đề: (1) Công tác quản lý tài chính; (2) Hồ sơ pháp lý mua sắm lựa chọn nhà cung cấp; (3) Công tác quản lý tài sản, vật tư, hàng hóa, kho và công dụng cụ; (4) Công tác tổ chức hạch toán tại các đơn vị trực thuộc; (5) quản lý công nợ, hàng tồn kho và quản lý dòng tiền; (6) Công tác triển khai lĩnh vực xây dựng dân dụng B2B và B2C.

- Giám sát việc tuân thủ, chấp hành chính sách Pháp luật của Nhà nước qua đó nhận diện nêu các vấn đề, nêu các kiến nghị trong các cuộc họp của HĐQT/BĐH => kết quả các ý kiến đều được ghi nhận, chỉ đạo thực hiện.

- Công tác kiểm tra, giám sát thông qua hoạt động đi thực tế để nhận diện vấn đề tại đơn vị: 26 đơn vị.

+ Kiểm tra 11 đơn vị về tình hình kinh doanh, tài chính tại các đơn vị;

+ Đi nhận diện thực tế tại 15 đơn vị theo KH của HĐQT/BĐH – TCT;

=> Mục đích nắm bắt tình hình thực tế, nhận diện tháo gỡ vướng mắc kịp thời.

- Giám sát hoạt động công bố thông tin, các hợp đồng, giao dịch với các bên liên quan và việc khắc phục các kết luận thanh kiểm tra => chưa phát hiện các trường hợp nào vi phạm quy định.

- Nâng cao năng lực giám sát, thông qua các khóa học của BKS và HĐQT: chuyên sâu quản trị, quản lý; thẩm định báo cáo tài chính và đầu tư dự án; quản trị công ty đại chúng do UBCK nhà nước đào tạo (02 đồng chí) và Thành viên HĐQT công ty (VIOD) (04 đồng chí).

2. Đánh giá kết quả hoạt động của các thành viên trong Ban kiểm soát

Cơ sở đánh giá: Kế hoạch và phân công nhiệm vụ, đánh giá như sau:

a) Đồng chí: Ngô Quang Tuệ - Trưởng Ban kiểm soát:

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ trên cương vị Trưởng ban năm 2022;

+ Báo cáo định kỳ, báo cáo ĐHĐCĐ thường niên năm 2022 theo quy định.

+ Công tác giám sát đảm bảo chiều sâu, bám sát kế hoạch đã thông qua;

+ Giám sát tuân thủ Nghị quyết, chiến lược, Kế hoạch của HĐQT/BĐH;

+ Thẩm định báo cáo tài chính trước và sau kiểm toán độc lập;

+ Đưa ra các kiến nghị, giải pháp tại các cuộc họp của HĐQT/BĐH;

+ Đề xuất kiện toàn mô hình hạch toán kế toán tại TCT và đơn vị; công tác quản trị, quản lý và kiểm soát chi phí, dòng tiền đầu tư, kinh doanh.

+ Tổ chức họp, đánh giá kết quả giải pháp thực hiện chuyên đề hàng quý;

+ Nâng cao trình độ chuyên môn qua khóa học: *Quản trị Công ty đại chúng (do UBCKNN cấp, đào tạo) và Thành viên hội đồng quản trị (VIOD).*

b) Đồng chí: Phạm Hồng Quân – Thành viên Ban kiểm soát

+ Giám sát việc tuân thủ theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ đối với HĐQT/BĐH.

+ Thẩm định Báo cáo tài chính Công ty Mẹ và hợp nhất như: cơ sở dữ liệu, cơ sở pháp lý lập báo cáo; đánh giá sức khỏe, bức tranh tài chính; hệ thống quản trị rủi ro....nhận diện cảnh báo, đề xuất giám sát chuyên đề.

+ Giám sát tuân thủ quy định của Pháp luật và Tổng Công ty; giám sát các chuyên đề: dự án đầu tư hạ tầng cho thuê; công tác quản lý công nợ; giám sát thực hiện theo Ủy quyền thuộc thẩm quyền.

+ Đề xuất các giải pháp trong hoạt động quản trị rủi ro, kiểm toán nội bộ và tham gia các cuộc kiểm tra theo kế hoạch.

c) Đồng chí: Mai Thị Anh – Thành viên ban kiểm soát

+ Giám sát chi tiết việc thực hiện các nội dung nghị quyết của HĐQT.

+ Giám sát tình hình tài chính: đánh giá công tác quản lý công nợ phải thu, phải trả; công nợ vật tư, hàng hóa hàng tồn kho toàn Tổng Công ty.

+ Giám sát việc ban hành các quy chế theo phân cấp thẩm quyền.

+ Kiểm tra việc thực hiện và tuân thủ các Quy trình, Quy chế đã ban hành và có hiệu lực trong Tổng Công ty.

+ Phối hợp kiểm tra, giám sát, đi nhận diện thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh của đơn vị.

+ Đề xuất xây dựng luồng ký Đối chiếu công nợ điện tử.

* **Đánh giá kết quả chung:** hoạt động giám sát thể hiện được tính chuyên nghiệp; các chuyên đề giám sát chuyên sâu, nhận diện được các vấn đề chính xác, kiến nghị kịp thời; các ý kiến đề xuất có tính hệ thống mang lại giá trị cao giúp cho HĐQT/BĐH ra quyết định kịp thời, ngăn ngừa rủi ro;

=> Các thành viên BKS hoàn thành tốt nhiệm vụ, đảm bảo tính độc lập, tuân thủ Quy chế hoạt động, hiện chưa có thành viên nào vi phạm quy chế.

3. Hạn chế: chưa phân tích sâu mô hình tổ chức, công tác đầu tư quản lý tài sản, chi phí khoán,...

4. Thù lao, chi phí hoạt động của Ban kiểm soát

Chi trả, nhận thù lao của Ban kiểm soát được thực hiện đúng định mức đã được ĐHCĐ thông qua năm 2022: 2,23 tỷ đồng.

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ GIÁM SÁT

1. Kết quả giám sát tình hình hoạt động của Tổng Công ty

- Năm 2022 là năm liên tiếp Tổng Công ty gặt hái nhiều thành công, hoàn thành vượt chỉ tiêu kế hoạch doanh thu, lợi nhuận, năng suất lao động và các chỉ tiêu tài chính, luôn đảm bảo tốc độ tăng trưởng hai con số bền vững và bảo toàn vốn, thông qua số liệu báo cáo hợp nhất cụ thể:

+ Tổng doanh thu tăng 9.5%/kế hoạch, tăng 26%/năm 2022; lợi nhuận sau thuế tăng 7.4%/kế hoạch và tăng 18.4%/ năm 2022;

+ Vốn hóa của Tổng Công ty giảm từ 8.000 tỷ đồng xuống 5.765 tỷ đồng, tỷ lệ giảm 28,2% thấp hơn mức giảm Vnindex 29,4%;

+ Dòng tiền ròng tăng 119 tỷ đồng ~ 22,4%/năm 2021, thu nhập bình quân/người đạt 26 triệu đồng/người/tháng đạt 101% kế hoạch và tăng 0,8%/năm 2021.

- Duy trì mức tăng trưởng tốt các ngành nghề lõi, đặc biệt các ngành nghề mới, có tốc độ tăng trưởng doanh thu cao, đồng thời đảm bảo các mục tiêu chuyển dịch chiến lược: Sở hữu 4.286 trạm BTS cho thuê; có 1,87 triệu m2

DAS; 16,87 MW năng lượng mặt trời; 24,4 km truyền dẫn ngầm; 2.682 km truyền dẫn treo. Về quản trị và công nghệ: chuyển đổi số xuyên suốt đạt 3.3/5.0 điểm, quản trị rủi ro đạt 2,6/5 điểm. Kết quả kinh doanh theo khối: lĩnh vực xây dựng doanh thu đạt 2.393 tỷ đồng năm 2022 chiếm trên 25% tổng doanh thu, tăng 27%/năm 2021 (*trong đó lĩnh vực xây lắp ngoài Tập đoàn đạt 2.007 tỷ đồng, tăng 145%/năm 2021*); Doanh thu đầu tư hạ tầng đạt 308 tỷ đồng, tăng 53% so với năm 2021 ~ tăng 106,7 tỷ đồng; Doanh thu giải pháp tích hợp đạt 1.144,1 tỷ đồng tăng 27%/năm 2021; Doanh thu khối dịch vụ kỹ thuật năm 2022 đạt 314 tỷ đồng sau hơn 1 năm triển khai dịch vụ, tăng 196%/năm 2021.

- Công tác điều hành: Tổng giám đốc Ủy quyền theo cấp quản lý, phân công nhiệm vụ chi tiết theo lĩnh vực chủ trì, phụ trách các đầu mối khối cơ quan và đơn vị Chi nhánh kỹ thuật Tỉnh/tp.

- Khối quản lý tập trung vào xây dựng: “con người”, “quy trình”, “công nghệ”, “quản trị”.

- Chiến lược giai đoạn (2021-2025), xây dựng Tầm nhìn – Sứ mệnh - mục tiêu cụ thể cho từng giai đoạn: với tầm nhìn trở thành nhà đầu tư, vận hành, cung cấp công trình thông minh, hiệu quả cao nhất; sứ mệnh thúc đẩy cuộc cách mạng công nghiệp 4.0 đến doanh nghiệp và hộ gia đình; mục tiêu trở thành nhà đầu tư và cho thuê hạ tầng lớn hàng đầu trong nước, mở rộng cung cấp dịch vụ xây dựng, vận hành khai thác ngoài Tập đoàn và nước ngoài, phát triển giải pháp năng lượng sạch, cơ điện thông minh.

- Công tác điều hành và quản trị rủi ro: nâng cao công tác quản trị rủi ro thông qua 03 tuyến phòng vệ; Đưa phần mềm IOC phần mềm giám sát tiến độ công trình tập trung; Bi/IOC Báo cáo kinh doanh giám sát dữ liệu tập trung; ... hệ thống cải tiến quy trình **Lean six sigma**; hệ thống **ISO 31000** về quản trị rủi ro và hệ thống **BI&DW** phân tích điều hành.

2. Giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị/Ban điều hành

a. Hoạt động của HĐQT như sau

- **Công tác tổ chức bộ máy hoạt động theo mô hình chuẩn:**

+ Kiện toàn bộ máy hoạt động 05/05 thành viên Hội đồng quản trị, trong đó: (01 đồng chí Chủ tịch chuyên trách và 01 thành viên HĐQT độc lập).

+ Thành lập Phòng kiểm toán nội bộ theo quy định của Pháp luật.

- **Công tác tổ chức các cuộc họp thuộc thẩm quyền:**

+ Họp ĐHĐCĐ thường niên 2022 tỷ lệ cổ đông tham dự tán thành ~ 99%;

+ Họp HĐQT bình quân 01 cuộc/quý, đầy đủ thành phần tham dự, các nội dung chủ yếu: *Chiến lược, kế hoạch SXKD, mô hình tổ chức, cơ chế chính sách, đầu tư, tháo gỡ vướng mắc.*

- **Công tác triển khai và pháp lý hoạt động:**

+ Niêm yết thành công 93 triệu cổ phiếu mã “CTR” từ Upcom sang Hose đã được SGD CK Hồ Chí Minh.

+ Phát hành cổ phiếu, chi trả tiền cổ tức cho Cổ đông.

+ Đi thực tế kiểm tra, nhận diện tại 15 đơn vị nhằm nắm bắt tình hình, tháo gỡ vướng mắc, điều chỉnh kịp thời.

+ Ban hành quy chế, văn bản thuộc phân cấp thẩm quyền: Tổng số văn bản đã phát hành: **86** Nghị quyết và Quyết định thuộc thẩm quyền; **10** phiên họp và xin ý kiến bằng văn bản;

+ Đảm bảo đăng ký kinh doanh, đổi tên Chi nhánh Kỹ thuật Tỉnh/Tp thành Chi nhánh Công trình Viettel đảm bảo phù hợp với thực tế hoạt động.

+ Ban hành Quy chế hoạt động của HĐQT/TVHĐQT/KTNB và Điều lệ.

+ Triển khai tuân thủ Nghị quyết, Điều lệ, Quy chế, đảm nhiệm tốt vai trò với tư cách là người đại diện vốn, luôn đảm bảo tốt lợi ích của Tổng Công ty và cổ đông.

- Nâng cao hoạt động quản trị công ty đại chúng

+ Tổng Công ty có **04** đồng chí đạt Chứng chỉ Thành viên HĐQT Việt Nam (VIOD); trong đó: (có 03 đồng chí trong HĐQT và 01 TV BKS).

+ Nâng cao hoạt động quản trị rủi ro thông qua bộ máy, khung quản trị.

b. Hoạt động của Ban điều hành

- Hoạt động điều hành, tuân thủ Nghị quyết và thực thi chiến lược:

+ Năm 2022, vẫn là năm kinh tế, chính trị thế giới bất ổn, dịch bệnh, lạm phát. Trước tình hình đó, với tinh thần đoàn kết, chủ động, BDH TCT đã thực hiện hoàn thành xuất sắc vượt chỉ tiêu kế hoạch: doanh thu, lợi nhuận, dòng tiền và các chỉ số tài chính.

+ Với kết quả đạt được TCT đã đạt được những thành tích ấn tượng năm 2022, ghi dấu trên thị trường chứng khoán. Đạt nhiều thành tích danh giá do các tổ chức đánh giá: *đứng thứ 65 trong Fast 500, xếp 192 trong VNR500, giải thưởng vàng IT World Award và đặc biệt nằm trong top 50 doanh nghiệp có tốc độ tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận xuất sắc nhất năm 2022; đặc biệt gia nhập câu lạc bộ 50 doanh nghiệp niêm yết tốt nhất trên sàn chứng khoán (tạp chí Forbes Việt Nam vinh danh).*

+ Điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh sát thực tế, lắng nghe ý kiến đề xuất tìm nguyên nhân gốc vấn đề tồn tại, đưa ra giải pháp mang tính hiệu quả nhưng vẫn đảm bảo tuân thủ và thượng tôn pháp luật.

+ Xây dựng phương châm hành động cụ thể cho từng năm, từng giai đoạn của sự phát triển.

+ Nỗ lực, đột phá trong điều hành, mở rộng lĩnh vực hợp tác kết quả đã mang về những hợp đồng xây dựng giá trị hàng trăm tỷ đồng.

+ Ban hành các quy trình, quy định, KPI đưa vào hệ thống kiểm soát, đánh giá chất lượng, nhằm tăng năng suất lao động và hiệu quả.

- Hoạt động quản lý

+ Nâng cao năng lực quản lý cho các cấp quản lý thông qua các khóa học chuyên sâu: Quản trị rủi ro, quản trị tài chính, chuỗi cung ứng... xây dựng khối quản lý theo hướng “con người – quy trình – công nghệ - quản trị”.

+ Ứng dụng số hóa vào các lĩnh vực quản lý thông qua hoạt động chuyển đổi số, mục tiêu nâng cao năng suất lao động, giảm thời gian, tăng hiệu quả, nhằm đáp ứng với chiến lược phát triển. Kết quả, năm 2022 TCT trưởng thành số đạt 3,3/5 điểm theo tiêu chuẩn TM forum.

- Công tác tổ chức mô hình

+ Tổ chức xây dựng, triển khai mô hình xuyên suốt từ Tổng Công ty đến cấp cụm/huyện đảm bảo phù hợp với thực tế hoạt động kinh doanh.

+ Tổ chức kinh doanh theo hệ sinh thái khép kín "*Tư vấn-Thiết kế-Xây dựng-Cung cấp thiết bị-Vận hành-Tối ưu*" đã cho thấy mang lại hiệu quả, có tính chuyên nghiệp cao.

+ Ứng dụng chuẩn mô hình chuỗi cung ứng quy hoạch đầy đủ hệ sinh thái như nhà cung cấp, đối tác có uy tín, chất lượng và quy mô lớn.

+ Mở rộng nâng cao trải nghiệm của khách hàng theo mô hình chuẩn Omni Channel và supper App cho mọi dịch vụ của Tổng Công ty.

+ Mở rộng mô hình kinh doanh lĩnh vực M&E đang mang doanh thu trên 400 tỷ đồng tăng 126%/năm 2021.

- Xây dựng văn hóa doanh nghiệp và quy tắc ứng xử.

c. Giám sát hoạt động công bố thông tin

Thực hiện nghiêm túc hoạt động công bố thông tin năm 2022 theo Điều 10, 11, 12 và 13 Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2022 quy định về công bố thông tin định kỳ của công ty đại chúng trên thị trường chứng khoán. Tổng số thông tin đã công bố trong năm là **28** bản tin;

3. Báo cáo kiểm soát giao dịch giữa Tổng Công ty với các bên liên quan

Căn cứ vào Điều 290 khoản 4 Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định về việc giám sát các báo cáo giao dịch giữa Tổng Công ty với các bên liên quan.

- Trong năm 2022 không phát sinh các giao dịch giữa Tổng Công ty, công ty con, công ty do Tổng Công ty nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với các thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của các thành viên đó.

- Trong năm 2022, có phát sinh các giao dịch với các bên liên quan là giao dịch giữa Tổng Công ty với Tập đoàn Công nghiệp Viễn thông Quân đội Viettel và các đơn vị trực thuộc Tập đoàn. Nội dung Hợp đồng chủ yếu liên quan đến cung cấp dịch vụ, hàng hóa thông thường như: dịch vụ vận hành mạng viễn thông, cung cấp vật tư viễn thông, thi công công trình... đã báo cáo xin ý kiến Đại hội đồng cổ đông và công bố thông tin đúng quy định. Các giao dịch này đã mang lại doanh thu, dòng tiền ổn định và lợi nhuận tốt cho Tổng Công ty Công trình Viettel trong năm 2022.

4. Kết quả giám sát Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên 2022

- Hoàn thành tốt các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh theo Nghị quyết.

- Vốn điều lệ năm 2022 tăng từ 929.238.730.000 đ ~ 92.923.873 cổ phiếu, lên 1.143.858.790.000 đ ~ 114.385.879 cổ phiếu; tỷ lệ chia cổ tức năm 2021 trong năm 2022 với tỷ lệ **33,1%**, như sau:

+ Cổ tức bằng cổ phiếu: 21.462.006 cổ phiếu ~ 23,1% tăng lên 114.385.879 cổ phiếu (MG 10.000đ/cổ phiếu).

+ Trả bằng tiền của năm 2022 giá trị 10% trong năm 2022 ~ 92,9 tỷ đồng.

- Thực hiện phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo đúng Nghị quyết.

5. Kết quả thẩm định báo cáo tài chính và kết quả kinh doanh 2022

5.1. Công tác lập và kiểm toán báo cáo tài chính

a. Về việc thực hiện chế độ kế toán và báo cáo tài chính

- Báo cáo tài chính năm 2022 được lập trên cơ sở lựa chọn chính sách kế toán phù hợp, áp dụng các chính sách này một cách nhất quán, thực hiện các đánh giá và ước tính một cách hợp lý, tuân thủ pháp luật và các quy định của Chuẩn mực kế toán và Chế độ kế toán Việt Nam.

- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2022 được kiểm toán bởi Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC “là đơn vị nằm trong danh sách được thông qua tại cuộc họp ĐHĐCĐ năm 2022”, báo cáo được chấp nhận toàn phần và có ý kiến phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu và được công bố thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành.

b. Về kiểm toán báo cáo tài chính

Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến trong báo cáo tài chính hợp nhất phản ánh trung thực và hợp lý trên các khía cạnh trọng yếu về tình hình tài chính của Tổng Công ty tại ngày 31/12/2022 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày. Kết quả phù hợp với quy định của pháp luật Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính hợp nhất.

5.2. Tình hình kinh doanh và tài chính của Tổng Công ty tại ngày 31/12/2022

5.2.1 Kết quả thực hiện theo Nghị Quyết của ĐHĐCĐ

a) Số liệu theo báo cáo hợp nhất

ĐVT: Tỷ đồng./.

TT	NỘI DUNG	TH 2022	KH 2022	TH 2021	CL TH 2022-KH 2022		CL TH 2022-TH 2021	
					+/-	%	+/-	%
I	Chỉ tiêu tài chính							
1	Tổng doanh thu	9 398	8 586	7 461	812	9.5%	1 937	26.0%
2	Chi phí	8 843	8 087	6 990	756	9.3%	1 854	26.5%
2	Lợi nhuận trước thuế	555	499	471.6	56	11.2%	83	17.7%
3	Lợi nhuận sau thuế	443	414	375.3	29	7.0%	68	18.0%
II	Chỉ tiêu hiệu quả							
1	ROA	8.9%	9.0%	9.6%	-0.2%	-2.1%	-0.7%	-7.5%
2	ROE	30.2%	28.4%	31.6%	1.7%	6.1%	-1.5%	-4.6%

- Tổng Công ty thực hiện hoàn thành vượt các chỉ tiêu kết quả kinh doanh so với kế hoạch và cùng kỳ, như sau:

+ Doanh thu đạt 9.398 tỷ đồng, vượt 812 tỷ đồng ~ 9,5% so với nghị quyết và tăng 1.937 tỷ đồng ~ tăng 26,0% so với năm 2021.

+ Lợi nhuận trước thuế đạt 555 tỷ đồng, vượt 56 tỷ đồng ~ 11,2% so với nghị quyết, tăng 83 tỷ đồng ~ tăng 17,7% so với năm 2021;

+ Lợi nhuận sau thuế đạt 443 tỷ đồng, vượt 29 tỷ đồng ~ 7% so với nghị quyết, tăng 68 tỷ đồng ~ tăng 18% so với năm 2021;

+ ROA đạt 8,9% giảm 0,2% ~ -2,1% so với nghị quyết, giảm 0,7% ~ giảm 7,5% so với năm 2021;

+ ROE đạt 30,2% vượt 1,7% ~ 6,1% so với nghị quyết, giảm 1,5% ~ giảm 4,6% so với năm 2021.

- Tổng Công ty hoàn thành vượt chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận, ROE do ĐHĐCĐ năm 2022 giao. Đồng thời, duy trì đà tăng trưởng mạnh mẽ của các năm trước, tốc độ

tăng lợi nhuận sau thuế tăng nhanh hơn mức pha loãng cổ phiếu do đó EPS tiếp tục tăng năm thứ 6 liên tiếp.

b) Số liệu theo báo cáo Công ty Mẹ

DVT: Tỷ đồng./.

TT	NỘI DUNG	TH 2022	KH 2022	TH 2021	CL TH 2022-KH 2022		CL TH 2022-TH 2021	
					+/-	%	+/-	%
I Chỉ tiêu tài chính								
1	Tổng doanh thu	8 238	7 607	6 669	631	8.3%	1 569	23.5%
2	Chi phí	7 708	7 109	6 217	599	8.4%	1 491	24.0%
2	Lợi nhuận trước thuế	530	498	452	32	6.4%	78	17.3%
3	Lợi nhuận sau thuế	427	399	365	28	6.9%	62	17.1%
II Chỉ tiêu hiệu quả								
1	ROA	9.1%	9.9%	10.0%	-0.8%	-7.6%	-0.9%	-8.6%
2	ROE	29.8%	29.5%	31.2%	0.4%	1.2%	-1.4%	-4.5%

- Các chỉ tiêu so với kế hoạch và cùng kỳ tại Công ty Mẹ:

+ Doanh thu đạt 8.238 tỷ đồng, vượt 631 tỷ đồng ~ 8,3% so với Nghị quyết và tăng 1.569 tỷ đồng ~ tăng 23,5% so với năm 2021.

+ Lợi nhuận trước thuế đạt 530 tỷ đồng, vượt 32 tỷ ~ 6,4% so với Nghị quyết, tăng 78 tỷ đồng ~ tăng 17,3% so với năm 2021;

+ Lợi nhuận sau thuế đạt 427 tỷ đồng, vượt 28 tỷ đồng ~ 6,9% so với Nghị quyết, tăng 62 tỷ đồng ~ tăng 17,1% so với năm 2021;

+ ROA đạt 9,1% giảm 0,8% ~ -7,6% so với Nghị quyết, giảm 0,9% ~ giảm 8,6% so với năm 2021;

+ ROE đạt 29,8% vượt 0,4% ~ 1,2% so với Nghị quyết, giảm 1,4% ~ giảm 4,5% so với năm 2021.

- Chỉ tiêu của Công ty Mẹ vượt 4/5 chỉ tiêu do Đại hội đồng cổ đông năm 2022 giao. Tiếp tục, duy trì đà tăng trưởng mạnh mẽ của các năm trước, đóng góp 87,7% doanh thu và đóng góp đến những 96,4% lợi nhuận trong toàn Tổng Công ty.

5.2.2. Tình hình tài chính của TCT tại thời điểm 31/12/2022

Số liệu các chỉ tiêu, chỉ số cụ thể sau:

DVT: Tỷ đồng./.

TT	NỘI DUNG	ĐVT	TH 2022	KH 2022	CL TH 2022-TH 2021	
					+/-	%
I Chỉ tiêu tài chính						
1	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	1 625	1 312	313	23.9%
2	Tổng tài sản	Tỷ đồng	6 041	3 963	2 078	52.4%
II Khả năng thanh toán						
1	Tỷ lệ thanh toán hiện hành	Lần	1.21	1.21	(0.00)	-0.2%
2	Tỷ lệ thanh toán nhanh	Lần	0.99	0.98	0.01	0.6%
III Khả năng sinh lời						
1	Tỷ suất lợi nhuận gộp	%	7.9%	8.4%	-0.5%	-6.2%
2	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế / Doanh thu	%	5.9%	6.3%	-0.4%	-6.5%
IV Hiệu suất hoạt động						
1	Chu kỳ kinh doanh	Ngày	108.6	117.6	(9.0)	-7.7%
2	Hiệu suất sử dụng toàn bộ tài sản	Lần	1.55	1.88	(0.3)	-17.4%

- Chỉ tiêu tài chính: Vốn chủ sở hữu và tổng tài sản của Tổng Công ty năm 2022 được bảo toàn và tăng trưởng tốt đến từ cải thiện trong hoạt động quản trị:

- + Vốn chủ sở hữu đạt: 1.625 tỷ đồng, tăng mạnh 23,9% so với năm 2021,
- + Tổng tài sản năm đạt: 6.041 tỷ đồng ~ tăng 52,4% so với năm 2021,
- + Chu kỳ kinh doanh: 108,6 ngày rút ngắn được 9 ngày ~ giảm 7,7% số ngày so với năm 2021,
- + Hiệu suất sử dụng toàn bộ tài sản là: 1,55 lần giảm 0,3 lần ~ giảm 17,4% so với năm 2021.

+ Khả năng thanh toán duy trì tương đương năm 2021.

Điểm sáng hoạt động của Tổng Công ty năm 2022 là VCSH duy trì tốc độ tăng nhanh hơn tốc độ pha loãng cổ phiếu, rút ngắn được chu kỳ kinh doanh và duy trì được khả năng thanh toán công nợ ở mức lành mạnh trong điều kiện tổng tài sản tăng mạnh đột biến và thị trường tài chính phát sinh nhiều diễn biến xấu.

- Khả năng sinh lời: đảm bảo tăng trưởng, ổn định, xu hướng phát triển tốt:

+ Tỷ suất lợi nhuận gộp suy giảm: 6,2% so với năm 2021 từ 8,4% năm 2021 xuống 7,9% năm 2022,

+ Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/doanh thu suy giảm: 6,5% so với năm 2021 giảm từ 6,3% năm 2021 xuống 5,9% năm 2022.

6. Đánh giá sự phối hợp giữa BKS với HĐQT/BĐH và ĐHĐCĐ

- Giữa hai kỳ ĐHĐCĐ thường niên 2022-2023, Tổng Công ty đảm bảo nguồn cung cấp thông tin; công tác phối hợp giữa HĐQT/BĐH vẫn đảm bảo nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp của Tổng Công ty và của cổ đông theo quy định của Pháp luật, Điều lệ và quy chế hoạt động.

- Trong quá trình hoạt động, Ban kiểm soát không nhận được đơn thư yêu cầu hay khiếu nại của cổ đông hoặc nhóm cổ đông có tỷ lệ quy định theo Điều lệ của Tổng Công ty và quy định của Pháp luật.

PHẦN B: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG 2023

I. Mục tiêu và phương châm hoạt động

- Giám sát mọi hoạt động kinh doanh, tài chính của Tổng Công ty;
- Giám sát việc tuân thủ, thượng tôn pháp luật trong các lĩnh vực;
- Đánh giá hệ thống Quản trị rủi ro thông qua các tuyến phòng vệ;
- Giám sát chuyên sâu theo chuyên đề, tìm nguyên nhân, cảnh báo kịp thời.

II. Kế hoạch hoạt động

- 1) Giám sát theo kế hoạch đã thông qua ĐHĐCĐ theo quy định của pháp luật.
- 2) Giám sát thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ với HĐQT/BĐH.
- 3) Thẩm định báo cáo tài chính quý/bán niên/năm, trước và sau kiểm toán.
- 4) Giám sát chuyên đề: *Pháp lý hoạt động của Tổng công ty; Xây dựng dân dụng, công tác tài chính; đầu tư, mua sắm.*
- 5) Giám sát các nội dung, kiến nghị của kiểm toán độc lập trong báo cáo tài chính.
- 6) Giám sát việc công bố thông tin định kỳ và bất thường theo quy định.
- 7) Kiểm tra các đề xuất từ phía các cổ đông tới Ban kiểm soát (nếu có).
- 8) Giám sát khắc phục các kết luận thanh kiểm tra và các công việc khác.

PHẦN C: KIẾN NGHỊ ĐỀ XUẤT

Để công tác điều hành hoạt động có hiệu quả cao, Ban kiểm soát có một số kiến nghị đối với HĐQT/BĐH như sau:

Thứ nhất: Tổng Công ty tăng cường rà soát kiểm tra hồ sơ pháp lý hoạt động kinh doanh trong nước và thị trường, đảm bảo mọi hoạt động sản xuất kinh doanh, các lĩnh vực phải tuân thủ nghiêm và thượng tôn Pháp luật.

Thứ hai: Tổ chức mô hình hạch toán xác định kết quả kinh doanh tại các đơn vị trực thuộc. Mục đích: nâng cao vai trò, năng lực cạnh tranh tại các tỉnh/tp; các đơn vị tự kiểm soát được hiệu quả kinh doanh; minh bạch công tác quản lý, quản trị; giảm tải cho Phòng tài chính công ty, nâng cao vai trò giám sát, quản trị tài chính.

Trên đây là Báo cáo của Ban kiểm soát trình Đại hội Đồng cổ đông thường niên năm 2023. Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn HĐQT/BĐH Tổng Công ty đã tạo điều kiện tốt để Ban Kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ.

Kính trình./.

**T/M: BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Ngô Quang Lưu